

128.

Một thời, Đức Thế Tôn du hành từ thôn Mạt lao đi dần đến rừng Anh vũ diêm vô quả thuộc thôn Ưu-lâu-tần-loa.

Thôn trưởng tên Lư Tánh, từ xa đã nghe đồn Đức Thế Tôn du hành từ thôn Mạt lao đến rừng Anh vũ diêm vô quả thuộc khu xóm Ưu-lâu-tần-loa, nên suy nghĩ: “Ta nghe đồn giáo pháp do Thế Tôn Cù-đàm nói ra có thể diệt trừ tất cả khổ, tập trong hiện tại. Ta đang muốn diệt trừ được những thứ ấy, vậy nên đến gặp Ngài để được nghe diệu pháp đó. Có thể Ngài sẽ giảng dạy cho ta về con đường diệt tận khổ, tập”. Sau khi suy nghĩ, Lư Tánh rời khỏi thôn đến gặp Thế Tôn, đánh lễ dưới chân Phật, ngồi qua một bên, bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn, con nghe rằng giáo pháp do Như Lai thuyết giảng có thể diệt trừ khổ, tập của chúng sanh trong hiện tại. Lành thay! Thế Tôn, xin Ngài từ bi thương cảm, chỉ dạy cho con về phương pháp có thể diệt trừ khổ, tập trong hiện tại.

Đức Thế Tôn bảo ông ta:

–Nếu Ta giảng cho ông về khổ, tập và pháp diệt khổ đã từng có ở vô số đời trong quá khứ thì ông có khi tin hoặc không tin; có khi ưa thích hay không ưa thích.

Nếu ta giảng cho ông về khổ, tập và pháp diệt khổ sẽ có ở vô số đời trong vị lai thì ông có khi tin, hoặc không tin; có khi ưa thích hoặc không ưa thích.

Đức Phật lại dạy:

–Ngay lúc này và tại đây, Ta sẽ giảng cho ông về khổ, tập và pháp diệt khổ. Ông hãy lắng nghe và chí tâm thọ trì. Chúng sanh đều có những đau khổ dù nhỏ nhặt. Khổ này có nhiều loại khác nhau, đều được sanh ra từ dục, tập khởi từ dục, lấy dục làm căn bản, có nhân duyên từ dục.

Người thôn trưởng bạch Thế Tôn:

–Lành thay! Thế Tôn, con căn tánh ám độn, không hiểu lời nói tóm lược, cầu mong Ngài từ bi giảng rộng ý nghĩa này cho con được khai ngộ.

Đức Phật dạy:

–Ta hỏi ông, tùy ý đáp. Trong thôn Ưu-lâu-tần-loa này với số

dân chúng ở đây, giả sử có người bắt trói, hủy nhục, giết chết họ, ông đối với việc này, có sanh khổ não không?

Thôn trưởng đáp:

–Tuy có buồn thảm nhưng không phải con quá đau khổ đối với tất cả mọi người. Bạch Thế Tôn, trong thôn Ưu-lâu-tần-loa này, người nào được con yêu mến, mới làm cho con đau khổ, sầu não, tâm không vui vẻ. Người nào mà con không yêu mến, không tham ái, không nhớ đến, với tất cả những người không thân thiết ấy, con không có ưu, bi, khổ não.

Đức Phật bảo ông ta:

–Ngày thôn trưởng, thế nên phải biết tất cả các loại khổ phát sanh đều do dục, đều nhân nơi dục; dục là căn bản.

Đức Phật lại bảo:

–Ngày ông chủ thôn, ông nghĩ thế nào với đứa con chưa sanh của ông, chưa có trong bụng mẹ, chưa thấy, nghe về nó bao giờ, ông đối với nó có tâm ý yêu mến thân thiết không?

Đáp:

–Bạch Thế Tôn, không có.

Đức Phật lại bảo:

–Đứa con ông do vợ ông đã sanh ra, khi thấy nó, ông có tâm ý ưa muốn thân thiết yêu mến không?

Đáp:

–Vâng! Có như vậy.

Đức Phật nói:

–Con của ông do vợ sanh, vừa mới lớn lên, giả như nó làm việc bại hoại, làm giặc cướp chống lại vua. Nó làm như vậy, ông có khổ não, ưu, bi không?

Thôn trưởng thưa:

–Nếu gặp phải trường hợp này, ngay lúc ấy tâm con đau khổ như chết hay gần chết, nói gì đến ưu, bi, khổ não.

Đức Phật lại bảo:

–Vậy nên biết rằng: Tất cả khổ não đều phát sanh từ dục, lấy dục làm nhân; dục là căn bản.

Thôn trưởng nói:

–Hy hữu thay Đức Thế Tôn! Lời Ngài dạy rất đầy đủ, với ví dụ

rất tinh tế.

Ông ta lại bạch Phật:

–Giả như con của con đang ở nơi xa, con sai người đến thăm viếng. Nếu người ấy trở về chậm, con cùng mẹ nó tâm ý không yên, lo ngại vì người ấy về muộn, bởi con muốn biết con của con có bình an không.

Đức Phật nói:

–Này thôn trưởng, như vậy, nên biết chúng sanh bị khổ não với nhiều loại ưu, bi đều bắt nguồn từ dục, sanh ra từ dục, có căn bản từ dục. Giả như bốn ái bị hư hoại, thay đổi thì sanh ra bốn loại ưu, bi, khổ não. Ai có ba loại ái cũng còn sanh ưu, bi, khổ não... Ai có một loại ái cũng sanh ưu, bi, khổ não. Người nào không có ái thì không có ưu, bi, khổ não, xa lìa trần cấu, như hoa sen trong ao không bị dính nước.

Khi Đức Phật thuyết giảng pháp này, thôn trưởng Lư Tánh xa lìa bụi bặm cấu nhiễm, đắc pháp nhãn thanh tịnh, thấy pháp, đắc pháp, hiểu pháp, tri pháp, vượt qua nghi hoặc, tự tâm tác chứng, không đi sai đường, chứng đắc sức hiểu biết trong giáo pháp của Đức Phật.

Ông ta rời chỗ ngồi, sửa lại phục, chấp tay bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn, con đã giải thoát, từ nay về sau xin quy y Tam bảo làm vị Ưu-bà-tắc, trọn đời con nguyện chánh tín thanh tịnh.

Thôn trưởng nghe lời Phật dạy, hoan hỷ đánh lễ, từ giã. Các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy đều hoan hỷ phụng hành.

M

129.

Một thời Đức Thế Tôn cùng đoàn người gồm đại chúng Tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị, một ngàn vị Ưu-bà-tắc, năm trăm hành khất, du hành ở nước Ma-kiệt-đề, từ thôn xóm này đến thôn xóm khác, từ thành này đến thành khác, đi đến khu lâm viên Mại điệp thuộc thành Na-la-kiền-đà và tạm nghỉ ở đó.

Có người thôn trưởng họ Bế Khẩu, là đệ tử của Ni-kiền Tử, nghe Đức Phật từ nước Ma-kiệt-đề du hành đến đây và đang ở trong khu lâm viên này, nên tự nghĩ: “Ta nên đến thưa với thầy Ni-càn-đà trước, sau đó mới đến gặp Cù-đàm”. Bế Khẩu liền đi đến gặp Ni-càn-đà, đánh lễ sát dưới chân, ngồi qua một bên.

Ni-càn-đà bảo Bế Khẩu:

www.daitangkinh.org

–Ông có thể dùng song phương luận để vấn nạn Cù-đàm không? Như cho cá cắn lưỡi câu hai ngành, nuốt vào không được, nhả ra không xong. Song phương luận này cũng vậy, có thể làm cho đối phương không thể nhả ra hay nuốt vào.

Thôn trưởng đáp:

–Xin thầy dạy cho con, con sẽ đến hỏi. Thế nào là song phương luận, có thể làm cho Cù-đàm nhả không ra, nuốt không vào.

Ni-càn-đà nói:

–Ông đến gặp Cù-đàm, nói theo lời ta: Này Cù-đàm, có phải Ngài muốn tạo lợi ích cho các gia đình phải không? Nếu ông ta nói không muốn tạo lợi ích, thì nói ông ta có khác gì kẻ phàm ngu. Nếu ông ấy nói, muốn tạo lợi ích cho các gia đình, thì hỏi rằng: Vậy tại sao hiện nay Ngài đưa một ngàn hai trăm năm mươi Tỳ-kheo, một ngàn Ưu-bà-tắc, năm trăm hành khất đi từ thôn xóm này đến xóm thôn khác, từ thành này đến thành khác, phá hại nhiều nhà, những nơi đã đi qua bị Ngài chà đạp phá hoại làm thương tổn như mưa đá phá lúa. Đây gọi là phá hoại, chẳng phải là làm lợi ích.

Bế Khẩu học lời dạy xong, đến rừng Mai điệp, vào gặp Đức Phật, thăm hỏi qua loa rồi ngồi qua một bên, thưa với Đức Phật:

–Này Cù-đàm, Ngài muốn làm việc tăng trưởng lợi ích cho các gia đình phải không? Ngài thường tán thán về sự tăng trưởng lợi ích phải không?

Đức Phật đáp:

–Đối với cuộc sống này, Ta luôn luôn muốn thực hiện pháp tăng trưởng lợi ích.

Thôn trưởng lên tiếng:

–Nếu Ngài mong muốn sự lợi ích, vì sao hiện nay trong dân gian bị đói kém, lại cùng một ngàn hai trăm năm mươi Tỳ-kheo, một ngàn Ưu-bà-tắc, năm trăm hành khất, cùng nhau đi từ thôn này đến xóm khác, từ thành phố này đến thành phố khác, làm tổn hại nhiều gia đình. Đây không phải là pháp tăng trưởng lợi ích, đó là tổn giảm, như mưa đá phá lúa. Ngài phá hoại dân chúng cũng như vậy.

Đức Phật bảo thôn trưởng:

–Ta nhớ trong chín mươi một kiếp đã qua, không hề có một gia đình nào tự ý đem thực phẩm đã chín bố thí mà đến nỗi bị tổn giảm.

Ông hãy xem, tất cả các gia đình có nhiều tài sản, của báu quyền thuộc, tôi tớ, voi ngựa bò dê... cơ nghiệp giàu có ấy, có trường hợp nào không do bố thí mà được như vậy. Chính Ta do bố thí vô hạn nên được quả báo này. Có tám nhân duyên làm tổn hại các gia đình:

1. Bị vua xâm chiếm.
2. Bị giặc cướp đoạt.
3. Bị lửa đốt cháy.
4. Bị nước lụt cuốn trôi.
5. Mất dấu chỗ chôn của cải.
6. Sinh con ác không biết làm ăn.
7. Bị người có uy thế làm tổn hại tài sản.
8. Con xấu sử dụng tài sản không hợp lý.

Người thế gian đều nói tám việc này thường phá hoại gia đình. Nay Ta nói thêm về việc phá hoại thứ chín. Điều phá hoại thứ chín là vô thường.

Ngoài chín thứ này ra, ai cho rằng Sa-môn Cù-đàm hay phá hoại các gia đình, sự việc này không đúng. Ai loại trừ chín nhân duyên này, nói Sa-môn Cù-đàm hay phá hoại các gia đình, làm cho không phát triển, việc này cũng không đúng. Những người nào không từ bỏ lời nói này, không từ bỏ ý muốn này, như phí sức đập vào quả banh bằng da, rồi cũng bị đọa địa ngục.

Thôn trưởng Bế Khẩu khi nghe lời dạy này, rất sợ hãi, ưu sầu, lông tóc dựng ngược, đứng dậy lạy sát chân Phật, hướng về Phật thưa:

–Con xin thành tâm sám hối với Đức Phật, con quá ngu si, cũng như trẻ con, hành động bất thiện, ngay trước Đức Phật, nói ra lời dối trá hạ tiện, hư vọng không thật. Cầu xin Ngài thương xót cho phép con sám hối.

Đức Phật bảo thôn trưởng:

–Ta biết rõ ông thành tâm, biết rõ tội mình, biết rõ sự ngu si như trẻ con, hành động bất thiện, nên đối với Đức Như Lai A-la-hán đã tạo hành động đại hư vọng hạ tiện. Hiện nay, ông đã tự biết tội, thành tâm sám hối, tăng trưởng pháp thiện, diệt trừ pháp ác. Ta thương xót ông, nhận sự sám hối này làm cho ông tăng trưởng pháp thiện, thường không thoái chuyển, hư hoại.

Khi ấy vị thôn trưởng họ Bế Khẩu nghe lời Phật dạy, hoan hỷ

đánh lễ từ già.

M

130. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại rừng Mai điệp, thuộc thành Na-la-kiền-đà.

Có người thôn trưởng họ Bế Khẩu suy nghĩ: “Ta muốn gặp Sa-môn Cù-đàm nhưng không gặp thấy Ni-càn-đà của ta trước thì không được”. Ông ta đến gặp Ni-càn-đà, lạy sát dưới chân, ngồi qua một bên.

Ni-càn-đà bảo ông ta:

–Ta dạy ông cách vấn nạn bằng song phương luận, làm cho Sa-môn Cù-đàm không thể nhả ra mà cũng không thể nuốt vào.

Bế Khẩu hỏi:

–Thưa A-xà-lê, dùng luận song phương gì mà có thể làm cho Sa-môn Cù-đàm nhả không được, nuốt không trôi.

Ni-càn-đà nói:

–Ông hãy đến gặp Sa-môn Cù-đàm, nói rằng: Ngài không muốn tạo lợi ích an lạc cho tất cả chúng sanh hay là Ngài tán dương pháp đem lại lợi ích, an lạc cho tất cả chúng sanh? Nếu ông ấy nói không muốn tạo lợi ích an lạc cho tất cả chúng sanh thì khác gì phàm phu ngu si ở thế gian. Nếu ông ấy nói muốn đem lại lợi ích, an lạc cho tất cả chúng sanh, thì tại sao không bình đẳng thuyết pháp cho mọi người. Có trường hợp không được nghe thuyết pháp như nhau.

Người thôn trưởng ghi nhận lời dạy, đến gặp Đức Phật thăm hỏi qua loa rồi ngồi qua một bên, bạch Phật:

–Có phải Ngài không muốn tạo lợi ích an lạc cho các chúng sanh phải không? Hay là Ngài tán dương pháp đem lại an lạc, lợi ích?

Đức Phật nói:

–Ta luôn luôn muốn đem lại lợi ích cho tất cả chúng sanh và thường tán thán pháp này.

Bế Khẩu nói:

–Như vậy, tại sao Ngài không thuyết pháp cho tất cả chúng sanh một cách bình đẳng. Có người không được nghe pháp?

Đức Phật bảo:

–Nay Ta hỏi, ông tùy ý đáp lại. Ví như người đời có ba loại ruộng. Có loại ruộng thượng hảo hạng, mầu mỡ phì nhiêu. Loại ruộng thứ hai tốt trung bình. Loại ruộng thứ ba ở đồng hoang xa xôi, lẫn cát, muối mặn. Như vậy, những người nông phu nên gieo giống ở loại ruộng nào trước.

Bế Khẩu đáp:

–Ai vì lợi ích đều gieo giống ở ruộng tốt trước để mong muốn thu đạt ích lợi lớn.

Đức Phật hỏi:

–Nếu ruộng tốt không còn thì gieo giống ở ruộng nào?

Bế Khẩu đáp:

–Sau đó là gieo giống ở ruộng trung bình. Sau khi gieo giống khắp ruộng trung bình thì mới gieo giống đến ruộng xấu nhất để mong thu hoạch chút ít về sau.

Đức Phật bảo:

–Ông nên biết ruộng thượng hạng cũng như các đệ tử Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni của Ta. Ta thuyết pháp cho họ, đầu giữa và cuối luôn toàn thiện, câu văn và ý nghĩa đều vi diệu, thành tựu lợi ích cho bản thân, lợi ích hoàn toàn, trong sáng đầy đủ, hiển lộ phạm hạnh. Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni ấy được nghe pháp của Ta rồi, y chỉ nơi Ta, quy y nơi Ta, nương tựa nơi Ta. Ta là thuyền trưởng đưa họ qua sông. Ta làm cho họ mở mắt thấy rõ, sống an lạc. Họ được nghe pháp rồi, bày tỏ: “Đức Phật vì chúng ta giảng dạy, chúng ta cần phải tận tâm tu hành, khiến cho chúng ta được lợi ích lâu dài, được an lạc thật sự”.

Ruộng trung bình như đệ tử Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di của Ta. Ta thuyết pháp cho họ, trước sau đều toàn thiện, câu văn và ý nghĩa đều vi diệu, thành tựu lợi ích cho bản thân, lợi ích hoàn toàn, đầy đủ trong sáng, hiển lộ phạm hạnh. Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di nghe pháp của Ta rồi, y chỉ nơi Ta, quy y nơi Ta, nương tựa nơi Ta. Ta là thuyền trưởng đưa họ qua sông. Ta làm cho họ mở mắt thấy rõ, sống an lạc. Họ được nghe pháp, bày tỏ: “Đức Phật vì ta giảng pháp. Chúng ta cần phải chú tâm tu hành, để cho chúng sanh được lợi ích lâu dài, được thật sự an lạc”.

Ruộng bậc hạ có lẫn cát, muối mặn như ngoại đạo. Ta cũng thuyết pháp cho họ, đầu giữa và cuối toàn thiện... hiển lộ phạm hạnh. Những ngoại đạo ấy đều có thể nghe, ghi nhận, tùy theo sự ưa

thích của họ, cho đến chỉ với một câu hiểu được nội dung để hưởng đến. Ta cũng vì họ, luôn luôn giúp đỡ tạo lợi ích, để họ thật sự an lạc.

Bế Khẩu nghe lời Phật dạy, thưa:

–Hy hữu thay Đức Cù-đàm! Ngài nói ví dụ thật hoàn toàn chính xác.

Đức Phật bảo:

–Để làm sáng tỏ ý nghĩa này, Ta nói thêm ví dụ: Ví như người đời có ba cái bồn để đựng nước. Cái thứ nhất rắn chắc lành lặn, không bị nứt, không bị thấm chảy. Cái thứ hai cũng lành lặn không bị hư, không bị nứt, nhưng bị thấm chảy chút ít. Cái thứ ba vừa bị hư vừa bị thấm rỉ.

Có người muốn rót nước vào, nên dùng bồn nào trước?

Đáp:

–Đầu tiên rót vào bồn không bị hư, thấm chảy. Sau khi bồn này đầy mới rót qua bồn thứ hai. Bồn này tuy nguyên vẹn không bị hư nhưng có thấm rỉ chút ít.

Đức Phật hỏi:

–Bồn thứ hai đầy rồi thì rót vào đâu?

Đáp:

–Bồn thứ ba tuy bị hư, thấm chảy, nhưng có thể rót nước đến chỗ không bị chảy để dùng tạm thời.

Đức Phật nói:

–Bồn thứ nhất dụ cho các đệ tử Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni của Ta. Ta thuyết pháp cho họ... *cho đến*... làm cho họ thực sự an lạc.

Bồn thứ hai dụ cho các đệ tử Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di của Ta. Ta thuyết pháp cho họ... *cho đến*... được thật sự an lạc.

Bồn thứ ba dụ cho các ngoại đạo. Ta thuyết pháp cho họ nghe và ghi nhớ nhiều ít... *cho đến*... khiến họ được lợi lạc thật sự.

Khi thôn trưởng Bế Khẩu nghe lời Phật dạy, tâm rất kính sợ, ưu sầu lo lắng, toàn thân nổi gai ốc, đứng lên lạy sát dưới chân Phật, thưa:

–Con xin thành tâm sám hối với Đức Thế Tôn. Con quá ngu si như đức bé khờ, hành động bất thiện, đối trước Đức Phật, nói lời hạ tiện dối trá không thật. Cầu mong Ngài từ bi cho con được sám hối.

Đức Phật bảo ông ta:

–Ông đã chí tâm biết rõ tội mình, biết rõ thật ngu si như đứa bé, hành động bất thiện. Ông trực tiếp nói với Đức Như Lai lời dối trá hư vọng hạ tiện. Nay ông đã biết tội, thành tâm sám hối thì pháp thiện ngày càng tăng trưởng, điều ác bị tiêu diệt. Ta thương cảm ông, cho ông được sám hối, để tăng trưởng pháp thiện, không bị thoái chuyển.

Thôn trưởng Bế Khẩu nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành, đánh lễ từ giã.

M

131. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong rừng Mại điệp, thuộc thành Na-la-kiền-đà.

Bấy giờ vị thôn trưởng, người họ Kết Tập Luận, suy nghĩ: “Ta không cần đến gặp Ni-kiền, nên đến chỗ Đức Phật”. Nghĩ thế rồi, ông ta đến gặp Đức Phật, sau khi thăm hỏi, ngồi qua một bên.

Đức Phật hỏi thôn trưởng Kết Tập Luận:

–Ni-càn-đà-nhã-đề Tử giảng thuyết những pháp gì cho các đệ tử?

Thôn trưởng thưa:

–Bạch Thế Tôn, Ni-càn-đà thường giảng dạy: Ai gây nghiệp giết hại, do giết hại nhiều lần, chắc chắn bị đọa vào cõi ác, đọa địa ngục. Cũng như vậy, trộm cắp, tà dâm, nói dối... do làm nhiều lần phải đọa địa ngục.

Đức Thế Tôn bảo thôn trưởng:

–Theo như chủ thuyết của Ni-càn-đà thì không có chúng sanh nào bị đọa xứ ác, địa ngục cả. Tại sao? Như Ni-càn-đà giảng dạy ai gây nghiệp sát hại nhiều lần phải bị đọa xứ ác, địa ngục. Ai gây nghiệp trộm cắp, tà dâm, nói dối... cũng như vậy. Trong đời sống, tất cả chúng sanh dùng thời gian sát hại thì ít, thời gian không sát hại thì nhiều. Nếu cho rằng do nhiều thời gian sát sanh mới bị đọa địa ngục. Trong khi đó thời gian để sát sanh thì ít, thời gian không sát sanh thì nhiều. Thế nên không thể nào bị đọa vào xứ ác địa ngục. Đối với trộm cắp, tà dâm, nói dối... cũng như vậy, thời gian để gây nghiệp thì ít, thời gian không gây nghiệp thì nhiều, tất nhiên không thể nào bị đọa vào

xứ ác, địa ngục.

Đức Phật lại bảo thôn trưởng:

–Như vậy, theo lời ông nói, không có người nào bị đọa địa ngục cả.

Thôn trưởng bạch Phật:

–Thưa Đức Cù-đàm, đúng như vậy.

Đức Phật bảo thôn trưởng:

–Ở thế gian có những đạo sư với khả năng suy nghĩ khéo léo, với trí tuệ phân biệt, trên cơ sở suy nghĩ ấy, trong phạm vi phạm phu, dùng ngôn ngữ biện tài của mình, thuyết giảng cho các đệ tử về pháp như thế này: “Ai tạo nghiệp sát sanh nhiều lần phải bị đọa xứ ác, địa ngục. Bởi vì nhiều thời gian tạo nghiệp nên bị đọa địa ngục. Đối với trộm cắp, tà dâm, nói dối cũng vậy, do nhiều thời gian tạo nghiệp nên bị rơi vào xứ ác, địa ngục”.

Các đệ tử của họ nhất tâm tín kính lời dạy của vị thầy ấy, chí tâm thọ trì, và bày tỏ: “Vị đạo sư của ta hiểu biết như thế kia, nhận thức như thế kia”.

Đến lượt các đệ tử này dạy các đệ tử của mình cũng giảng nói: “Đạo sư của ta đã nói rằng khi người nào sát sanh, do nhiều lần sát sanh bị đọa xứ ác, địa ngục”. Các đệ tử hạng cháu, tự nghĩ: “Trước đây ta sát sanh, chắc chắn phải bị đọa địa ngục. Trộm cắp, tà dâm và nói dối chắc chắn bị đọa xứ ác và rơi vào địa ngục”. Từ nguyên nhân trên phát sanh nhận thức này. Nhận thức đó gọi là tà kiến. Ai không xả bỏ tà kiến ấy thì không giải trừ được nghi hoặc, không tu sửa việc ác đã làm. Do nghiệp ác này thường tạo thêm các nghiệp ác. Vì tâm không được sửa đổi đầy đủ nên không có được tâm giải thoát hoàn toàn, tuệ giải thoát hoàn toàn. Vì không có tâm giải thoát, tuệ giải thoát hoàn toàn nên phỉ báng Hiền thánh. Do phỉ báng Hiền thánh nên gọi là tà kiến.

Đức Phật bảo thôn trưởng:

–Nếu có ai sanh tà kiến ấy thì chắc chắn đọa xứ ác, địa ngục. Tất cả chúng sanh do có nguyên nhân này làm tâm cấu bẩn nhiễm ô. Do nguyên nhân ấy khiến cho chúng sanh có tất cả nghiệp trói buộc.

Có Đức Phật Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, A-la-ha Tam-miêu-tam Phật-đà ra đời. Ngài dùng nhiều cách để chê trách việc sát sanh, trộm cắp, tà dâm, nói dối... Ngài tán dương người có thẳng pháp, có tin hiểu, xác quyết đúng đắn.

Họ bạch với Phật:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Thế Tôn của con với tri kiến chân chánh thuyết giảng các loại giáo pháp, làm cho con được hiểu biết đúng như thật. Đệ tử của Ngài cũng giảng pháp như vậy, bằng nhiều nhân duyên chê trách sát sanh, tán dương không sát sanh, dùng nhiều nhân duyên tán dương không trộm cắp, không tà dâm, không vọng ngữ. Trước đây ta đã từng sát sanh, trộm cắp, tà dâm, nói dối... Ta vì sự việc này thường tự hối trách. Tự hối trách nên không gây thêm nghiệp ác. Do rất hối trách nghiệp ác này bằng cách sám hối, nên các nghi, hối đều được trừ diệt, tăng trưởng nghiệp thiện, không còn tiếp tục sát sanh, trộm cắp, tà dâm, nói dối... Sám hối những điều đã làm trước đây và sau này không còn gây nghiệp ác nữa. Vì thực hiện như vậy nên đạt được đầy đủ tâm giải thoát, tuệ giải thoát. Do tâm và tuệ đầy đủ nên không phỉ báng Hiền thánh. Do không phỉ báng Hiền thánh nên được chánh kiến.

Đức Phật bảo thôn trưởng:

–Nhờ thường tu tập chánh kiến nên sau khi qua đời được đi vào xứ thiện, sanh lên cõi Trời. Tâm tất cả chúng sanh được thanh tịnh nhờ thường sám hối với chánh kiến. Sám hối làm cho thanh tịnh các nghiệp ác buộc với phiền não, tội lỗi cấu uế của chúng sanh.

Đệ tử của bậc Hiền thánh nghe được việc này liền quan sát tu tập: “Trong suốt ngày đêm, giờ phút giây đã trôi qua, thời gian giết hại nhiều hay thời gian không giết hại nhiều? Suy luận cho chính xác thì thời gian sát hại ít, thời gian không sát hại nhiều. Trong thời gian ta hành động sát hại, ta thật bất thiện, hành động phi lý. Từ nay về sau ta không sát sanh nữa. Ta đối với tất cả các loài không còn hiềm khích, hận thù, đố kỵ nữa. Do vậy nên sanh tâm hoan hỷ, sanh tâm hoan hỷ nên ái lạc phát sanh, do ái lạc sanh nên được hỷ lạc, do hỷ lạc sung mãn nên thọ hưởng an lạc, do thọ hưởng an lạc nên tâm được an định”.

Đệ tử của bậc Hiền thánh vì tâm được định nên kết hợp với tâm Từ. Đã kết hợp với tâm Từ thì không oán hận, không đố kỵ, tâm quảng đại, tâm vượt xa vô lượng, vô biên. Do tu tâm Từ một cách thiện xảo nên đối với tất cả chúng sanh ở hướng Đông không có oán hận. Phương Nam, Tây, Bắc bốn hướng và trên dưới cũng như vậy. Tâm Từ bao trùm khắp cả thế giới.

Đệ tử của bậc Hiền thánh hiểu biết như thế rồi phải tu hành theo tâm thiện này, trụ trong pháp thiện này.

Bấy giờ Thế Tôn lấy chút ít đất đặt trong móng tay, hỏi thôn

www.daitangkinh.org

trưởng:

–Đất trên mặt đất nhiều hay đất trong móng tay Ta nhiều?

Thôn trưởng đáp:

–Đất trong móng tay quá ít, không thể so sánh với đất trên mặt đất, đến gấp trăm lần, ngàn lần, ngàn ức lần cũng không thể tỉ dụ so sánh được.

Đức Phật bảo thôn trưởng:

–Những tội do nghiệp đã tạo tác như đất trên móng tay, tâm Từ như đất trên đại địa, không thể lường được bằng tính toán, ví dụ.

Thôn trưởng thưa:

–Đúng vậy, đúng vậy! Nghiệp ác có thể so sánh tính toán được. Với nghiệp ác hạn hẹp như vậy không thể đưa người vào cõi ác đạo. Cũng không thể trụ, cũng không thể tính kể. Phạm người hành tâm Từ thì công đức đạt được như đất ở đại địa, tội sát sanh như đất trên móng tay. Công đức của tâm Bi như đất trên đại địa, tội trộm cắp như đất trên móng tay. Công đức của tâm Hỷ như đất trên đại địa, tội tà dâm như đất trên móng tay. Công đức của tâm Xả như đất trên đại địa, tội nói dối như đất trên móng tay.

Khi Đức Như Lai phân biệt giảng dạy pháp này, vị thôn trưởng nghe lời Phật dạy liền xa lìa bụi bặm cấu uế đạt được nhãn thanh tịnh, chứng pháp, thấy pháp, tri pháp, thông suốt các pháp, vượt qua các nghi hoặc, tự mình thấu triệt, không phải do tin người khác. Ông ta rời chỗ ngồi, sửa lại y phục, chấp tay bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn, con đã được độ, con đã được độ. Con xin quy y Phật, quy y Pháp, Tăng, trọn đời tín tâm thanh tịnh làm vị Ưu-bà-tắc.

Thôn trưởng lại bạch Phật:

–Thưa Thế Tôn, ai vì lợi dưỡng nên mắng chửi thô ác, ngày càng tăng thêm ác, tài sản của mình đã mất thì làm sao được lợi ích. Con cũng như vậy, vì lợi lộc nên thân cận Ni-kiền ngu si, bất thiện. Con vì ngu si khờ dại nên thân cận họ, cúng dường cung kính. Với họ, con không được lợi ích gì, bị họ che đậy, sắp bị đọa địa ngục. Thế Tôn đã cứu con thoát ly cõi ác. Lần nữa con xin quy y Phật, Pháp, Tăng, trọn đời làm Ưu-bà-tắc. Nay con từ bỏ tất cả tâm tin tưởng, kính ngưỡng, tôn trọng trước đây đối với Ni-kiền ngu si. Lần thứ ba, con xin quy y Phật, Pháp, Tăng bảo, trọn đời tín ngưỡng làm vị Ưu-bà-tắc.

Khi ấy thôn trưởng họ Tạo Luận nghe lời Phật dạy, hoan hỷ

đánh lễ rồi từ giã.

Kệ tóm lược:

*Động dao và đấu tranh
Điều mã với ác tánh
Đảnh phát cùng Mâu-ni
Vương phát và họ Lư
Đói kém với ruộng giống
Thuyết luận gì là mười.*

